

Câu 1. (2 điểm) Phân tích các đa thức sau thành nhân tử:

a) $xy^2 - 6xy + 9x$;

b) $x^2 + 3x - y^2 - 3y$.

Câu 2. (1 điểm) Tìm giá trị của m để đa thức $A = x^4 + 3x^3 + 3x^2 + 3x + m + 5$ chia hết cho đa thức $B = x^2 - x + 2$.

Câu 3. (2 điểm)

a) Thực hiện phép tính: $\frac{3}{x-2} + \frac{1}{x+2} - \frac{12}{x^2-4}$.

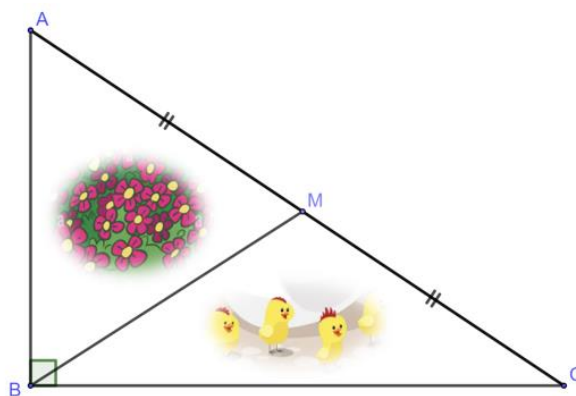
b) Chứng minh rằng giá trị của biểu thức $M = (x-4)(2x+1) + x(7-2x)$ không phụ thuộc vào giá trị của biến x .

Câu 4. (1 điểm) Dũng đi chuyển từ A đến B với vận tốc là $2x-3$ (km/h) trong 3 giờ rồi đi chuyển tiếp từ B đến C với vận tốc $x^2 + 4x + 16$ (km/h) trong $x-4$ giờ.

a) Tính theo x tổng độ dài quãng đường mà Dũng đã đi từ A đến B và từ B đến C.

b) Tính tổng độ dài quãng đường mà Dũng đi từ A đến B và từ B đến C với $x = 5$.

Câu 5. (1 điểm) Một miếng đất hình tam giác ABC vuông tại B có $AB = 15$ mét và $BC = 20$ mét. Người ta muốn làm đoạn hàng rào BM để chia miếng đất thành hai phần có diện tích bằng nhau, một bên trồng hoa và một bên nuôi gà. Biết M là trung điểm của AC (xem hình vẽ). Hỏi đoạn hàng rào BM dài bao nhiêu mét?



Câu 6. (3 điểm) Cho tam giác ABC có ba góc nhọn và $AB > BC$. Kẻ các đường cao BD và CE của tam giác ABC. Gọi M là trung điểm của BC và N là điểm đối xứng của E qua M.

a) Chứng minh tứ giác BECN là hình chữ nhật.

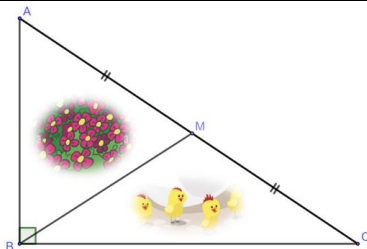
b) Chứng minh tam giác MDE cân tại M và tam giác EDN vuông tại D.

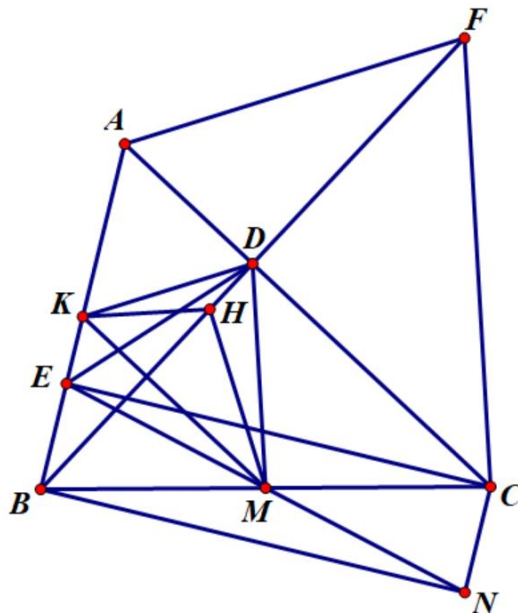
c) Gọi F là điểm đối xứng của B qua D; K là trung điểm AB; H là giao điểm của đường thẳng qua M và vuông góc với AF với đường thẳng qua K và vuông góc với CF.

Chứng minh H là trực tâm của tam giác KDM.

Hết

ĐÁP ÁN ĐỀ 1-TOÁN 8-HK1-22-23

Câu hỏi	Đáp án	Thang điểm
1	a) $xy^2 - 6xy + 9x = x(y^2 - 6y + 9) = x(y - 3)^2$	0,5 x 2
	b) $x^2 + 3x - y^2 - 3y = (x - y)(x + y) + 3(x - y) = (x - y)(x + y + 3)$	0,5 x 2
2	Thực hiện phép chia: Đa thức $A = x^4 + 3x^3 + 3x^2 + 3x + m + 5$ chia cho đa thức $B = x^2 - x + 2$ được thương là $x^2 + 4x + 5$ và dư là $m - 5$. Phép chia hết khi $m - 5 = 0$, tức $m = 5$.	0,25x 3 0,25
3	a) $\frac{3}{x-2} + \frac{1}{x+2} - \frac{12}{x^2-4}$ $= \frac{3}{x-2} + \frac{1}{x+2} - \frac{12}{(x-2)(x+2)}$ $= \frac{3(x+2) + x-2 - 12}{(x-2)(x+2)}$ $= \frac{4x-8}{(x-2)(x+2)}$ $= \frac{4(x-2)}{(x-2)(x+2)}$ $= \frac{4}{x+2}$	0,25 0,25 0,25 0,25
	b) $M = (x-4)(2x+1) + x(7-2x)$ $= 2x^2 + x - 8x - 4 + 7x - 2x^2$ $= -4$ Vậy giá trị của biểu thức A không phụ thuộc và giá trị của biến.	0,5 0,5
4	a) Quảng đường Dũng đi từ A đến B: $3(2x-3)$ km. Quảng đường Dũng đi từ B đến C: $(x^2 - 3x + 40)(x-4)$ km. Tổng quãng đường từ A đến C mà Dũng đi là: $(x^2 + 4x + 16)(x-4) + 3(2x-3) = x^3 - 64 + 6x - 9 = x^3 + 6x - 73$ (km).	0,25 0,25 0,25
	b) Với $x = 5$ thì quãng đường Dũng đi là $5^3 + 6.5 - 73 = 82$ (km).	0,25
5	 Do BM là đường trung tuyến của tam giác ABC vuông tại B nên $BM = \frac{1}{2} AC$. Áp dụng định lý Py-ta-go cho tam giác ABC vuông tại B, tính được $AC = 25$ mét. Suy ra $BM = 12,5$ mét. Vậy đoạn hàng rào dài 12,5 mét.	0,5 0,25 0,25



a) Chứng minh tứ giác BECN là hình chữ nhật

Tứ giác BECN có:

M là trung điểm BC (gt)

M là trung điểm EN (do N đối xứng E qua M)

Suy ra BECN là hình bình hành.

Lại có $\angle BEC = 90^\circ$ (do CE là đường cao của $\triangle ABC$) nên BECN là hình chữ nhật.

0,75
0,25

6

b) Chứng minh tam giác MDE cân tại M và tam giác EDN vuông tại D:

* Chứng minh tam giác MDE cân tại M:

Xét $\triangle BEC$ vuông tại E có EM là đường trung tuyến (do M là trung điểm BC)

$$\Rightarrow EM = \frac{BC}{2}.$$

Xét $\triangle BDC$ vuông tại D có DM là đường trung tuyến (do M là trung điểm BC)

$$\Rightarrow DM = \frac{BC}{2}.$$

Do đó $EM = DM$.

Suy ra tam giác MDE cân tại M.

* Chứng minh tam giác EDN vuông tại D:

$$\text{Do } EM = DM \text{ và } EM = \frac{EN}{2} \text{ nên } DM = \frac{EN}{2}.$$

Xét tam giác EDN có DM là đường trung tuyến (do M là trung điểm EN) và $DM = \frac{EN}{2}$ nên tam giác EDN vuông tại D.

0,25

0,25
0,25
0,25

0,25

0,25

c) Chứng minh ba điểm B, H, D thẳng hàng

Do F đối xứng với B qua D (gt) nên D là trung điểm BF.

K, D lần lượt là trung điểm BA, BF $\Rightarrow KD$ là đường trung bình của $\triangle BAF \Rightarrow KD \parallel AF$.
Lại có $MH \perp AF$ nên suy ra $MH \perp KD$. (1)

M, D lần lượt là trung điểm BC, BF $\Rightarrow MD$ là đường trung bình của $\triangle BCF \Rightarrow MD \parallel CF$.
Lại có $KH \perp CF$ nên suy ra $KH \perp MD$. (2)

Từ (1) và (2) suy ra H là trực tâm của tam giác KDM,

0,25

0,25